

Bản án số: 13/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 10-02-2025
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Phi Công .

2. Ông Nguyễn Văn Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Châu Loan- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 756/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2024, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2025 ngày 24 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Đậu Song H, sinh năm 1972, vắng mặt.

ĐKTT: số A đường H, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Nơi ở hiện nay: Tổ A, Khu C, ấp A, xã L, thành phố B, Đồng Nai.

2. Bị đơn: Chị Trần Thị Mỹ T sinh năm 1972.

Nơi cư trú cuối cùng: Tổ A, ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 06/11/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Đậu Song H trình bày:

Trên cơ sở tự nguyện anh Đậu Song H và chị Trần Thị Mỹ T sống chung và đăng ký kết hôn vào năm 1998 tại xã U nhân dân phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Đây là kết hôn lần đầu của cả anh chị. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, hay cãi nhau, vợ chồng không tôn trọng nhau và đã ly thân từ đầu năm 2000 đến nay, chị T bỏ đi từ năm 2000 đến nay. Theo Quyết định số 10/2024/QĐST – DS ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Xuân

Lộc tuyên bố chị Trần Thị Mỹ T sinh năm 1972 mất tích. Nay anh Đậu Song H làm đơn yêu cầu ly hôn với chị Trần Thị Mỹ T.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Không có.

- *Bị đơn chị Trần Thị Mỹ T trình bày:* Căn cứ theo Quyết định số 10/2024/QĐST – DS ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc cho thấy chị Trần Thị Mỹ T đã mất tích nên không có lời khai của chị T.

- *Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án: anh Đậu Song H yêu cầu ly hôn với chị Trần Thị Mỹ T, chị T đã bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc tuyên bố mất tích nên căn cứ khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân Gia đình chấp nhận cho anh H được ly hôn với chị T là phù hợp.

Về con chung: không có

Về tài sản chung, nợ chung: không có nên đề nghị không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: anh Đậu Song H yêu cầu ly hôn với chị Trần Thị Mỹ T nên xác định quan hệ pháp luật là “*Ly hôn*”, chị Trần Thị Mỹ T có nơi cư trú cuối cùng tại ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: anh Đậu Song H có đơn xin xét xử vắng mặt, chị Trần Thị Mỹ T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H và chị T là phù hợp với quy định tại Điều 227 khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: anh Đậu Song H và chị Trần Thị Mỹ T có đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân Ủy ban nhân dân phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 1998, nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu của các đương sự thì thấy: anh Đậu Song H yêu cầu ly hôn với chị T vì anh chị không còn chung sống với nhau từ 2000 đến nay, chị T đã được Tòa án tuyên bố mất tích theo Quyết định số 10/2024/QĐST – DS ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc nên căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận cho anh Đậu Song H được ly hôn với chị T.

[4] Về con chung: Không có

[5] Về tài sản chung: Không có

[6] Về nợ chung: Không có

[7] Về án phí: Anh Đậu Song H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

[8] Nhận định của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 36, khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 8, Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Căn cứ vào Điều 8, Điều 9, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận cho anh Đậu Song H được ly hôn với chị Trần Thị Mỹ T.

2. Về con chung: không có

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Anh Đậu Song H phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí anh Đậu Song H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên lai thu số 0011650 ngày 30/10/2024 được tính trừ vào án phí. Anh H đã nộp xong.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Đậu Song H và chị Trần Thị Mỹ T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND xã Xuân Bảo, H. Cẩm Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Trang

